

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 564/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Nghĩa N, sinh năm 1974;

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ thường trú: 403 lô A chung cư Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM

Chỗ ở hiện nay: 216 lô I chung cư Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H có 02 con chung là Hoàng Nghĩa D, sinh ngày 17/02/2011 và Hoàng Nghĩa N P, sinh ngày 10/05/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Nghĩa N P, sinh ngày 10/05/2015 và ông Nam trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Nghĩa D, sinh ngày 17/02/2011. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông N và bà H do hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Ông N và bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0070700 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2010 quyển số 01, ngày 27/8/2010 do UBND thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H có 02 con chung là Hoàng Nghĩa D, sinh ngày 17/02/2011 và Hoàng Nghĩa N P, sinh ngày 10/05/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Nghĩa N P, sinh ngày 10/05/2015 và ông N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Nghĩa D, sinh ngày 17/02/2011, Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông N và bà H do hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Ông N và bà H có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Hoàng Nghĩa N và bà Trần Thị H phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Ông N và bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0070700 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án³dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ